

Số: **3774** /BXD-KTXD

Hà Nội, ngày **01** tháng **7** năm 2024

V/v cho kiến về định mức dự toán, giá ca máy và thiết bị thi công các hạng mục dự án Giải quyết ngập do triều khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu (giai đoạn 1).

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 4859/UBND-DA ngày 02/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc lấy ý kiến định mức dự toán, giá ca máy và thiết bị thi công các hạng mục Dự án Giải quyết ngập do triều khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu (giai đoạn 1) theo hình thức đối tác công tư - Hợp đồng BT (sau đây gọi tắt là Dự án) và hồ sơ xây dựng định mức dự toán do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hồ Chí Minh cung cấp (ngày 01/11/2023 và 15/01/2024). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Theo văn bản số 4859/UBND-DA ngày 02/10/2023 của Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh, dự án được phê duyệt theo hình thức đối tác công tư (Hợp đồng BT) tại Quyết định số 5697/QĐ-UBND ngày 12/11/2015, phê duyệt điều chỉnh (lần 1) tại Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 07/10/2019; phê duyệt điều chỉnh (lần 2) tại Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 08/10/2021. Quá trình triển khai thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng, đầu tư theo hình thức đối tác công tư có nhiều thay đổi. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, căn cứ pháp luật áp dụng cho dự án theo từng giai đoạn, tổ chức thực hiện xác định định mức, đơn giá xây dựng phục vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng của dự án đảm bảo đúng quy định.

2. Hồ sơ định mức dự toán gửi lấy ý kiến là Hồ sơ xác định định mức để áp dụng cho công trình (gồm 07 định mức dự toán¹ được khảo sát, kiểm chứng trong quá trình thi công các công trình của 01 Dự án² do Nhà đầu tư tổ chức thực hiện). Do đó, Bộ Xây dựng hướng dẫn và có ý kiến theo quy định tại khoản 6 Điều 21 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát phương pháp xác định, đánh giá sự phù hợp của các dữ liệu, số liệu khảo sát được sử dụng để tính toán định mức. Nhà đầu tư, các đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu khảo sát, các tài liệu, căn cứ, cơ sở để xác định định mức. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh xem xét, quyết định việc áp dụng định mức cho các công trình thuộc dự án theo đúng thẩm quyền và pháp luật áp dụng cho dự án. *(Chi tiết một số ý kiến góp ý, lưu ý về hồ*

¹ Gồm 07 định mức dự toán, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng của các công tác: (i) khoan hạ cọc BTLT D500 trên cạn bằng tổ hợp máy khoan, cần cẩu, sà lan; (ii) thi công rọ đá, thảm đá dưới nước bằng thiết bị thả thảm đá; (iii) thi công rọ đá, thảm đá dưới nước bằng cần cẩu; (iv) tổ hợp cửa van ngăn triều – van phẳng; (v) lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van phẳng; (vi) lắp đặt gioăng đáy cửa van cổng ngăn triều – van phẳng; (vii) tổ hợp, lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van cung.

² Giải quyết ngập do triều khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu - giai đoạn 1.

sơ xây dựng định mức, phương pháp xây dựng định mức, nội dung định mức tại Phụ lục kèm theo văn bản này)

3. Trường hợp hồ sơ định mức dự toán được sử dụng làm căn cứ xác định định mức dự toán cho các công tác xây dựng đặc thù của địa phương, đề nghị Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 20, Điều 21 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và hướng dẫn tại Mục III, Phụ lục III Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.

4. Về đơn giá ca máy và thiết bị thi công:

Chủ đầu tư tổ chức khảo sát, xác định giá ca máy và thiết bị thi công trong trường hợp giá ca máy và thiết bị thi công chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố hoặc đã có nhưng chưa phù hợp với yêu cầu sử dụng và điều kiện thi công của công trình, dự án; việc tổ chức xác định và phương pháp xác định phải phù hợp với các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và pháp luật có liên quan áp dụng cho dự án tương ứng theo từng thời điểm thực hiện dự án. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu khảo sát, thông tin dữ liệu về giá, các tài liệu, căn cứ cơ sở để xác định đơn giá ca máy và thiết bị thi công.

5. Việc nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng dự án cần thực hiện trên cơ sở các quy định của hợp đồng đã ký kết, tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý dự án theo hình thức đối tác công tư, về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, về hợp đồng xây dựng áp dụng cho dự án, công trình và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng (để b/c);
- Lưu VT, KTXD_(ĐT).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ XÂY DỰNG**



Đàm Đức Biên



PHỤ LỤC

(Kèm theo văn bản số 3774/BXD-KTXD ngày 01 / 7 /2024 của Bộ Xây dựng)

Một số nội dung lưu ý cụ thể về định mức dự toán một số công tác của Dự án kèm theo văn bản số 4859/UBND-DA ngày 02/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

I. Lưu ý chung

1.1. Về thành phần hồ sơ xây dựng định mức

Hồ sơ định mức dự toán công trình gửi lấy ý kiến gồm Báo cáo kết quả xây dựng định mức kèm theo phụ lục kết quả xác định định mức mới, thuyết minh chi tiết tính toán, xác định định mức mới; phiếu khảo sát; bản vẽ thiết kế thi công; chỉ dẫn kỹ thuật; biện pháp thi công được duyệt; hồ sơ tính toán xác định giá ca máy, thiết bị (hóa đơn, hợp đồng thuê máy, thiết bị; chứng nhận kiểm định; biên bản kiểm tra kỹ thuật an toàn;..) và một số tài liệu có liên quan. Về cơ bản thành phần hồ sơ nêu trên phù hợp với quy định hướng dẫn về hồ sơ tại Thông tư số 13/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

1.2. Về phương pháp xây dựng định mức

Định mức dự toán xây dựng gửi xin ý kiến đang được Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thuyết minh xác định trên cơ sở phân tích hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng, đánh giá sự phù hợp của dây chuyền thi công, quy trình thi công với chỉ dẫn kỹ thuật và thiết kế biện pháp thi công chủ đạo được duyệt, thiết kế biện pháp tổ chức thi công do nhà thầu thi công lập được nhà đầu tư chấp thuận, biên bản kiểm tra máy thi công tại hiện trường và thực tế thi công tại hiện trường, kết hợp tính toán xác định các định mức hao phí theo số liệu khảo sát từ thực tế thi công, số liệu tổng hợp từ nhật ký thi công công trình, kinh nghiệm của chuyên gia theo quy định tại các Thông tư (Thông tư số 06/2016/TT-BXD³, số 09/2019/TT-BXD⁴). Đề nghị bổ sung thuyết minh làm rõ, đảm bảo sự phù hợp, thống nhất giữa căn cứ pháp lý của phương pháp xác định định mức và quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng áp dụng cho Dự án; đồng thời tại thuyết minh xác định từng định mức, đề nghị bổ sung làm rõ thêm các cơ sở được sử dụng để xác định các nội dung định mức (trên cơ sở số liệu khảo sát hoặc trên cơ sở phân tích hồ sơ thiết kế hoặc tổng hợp từ nhật ký thi công và kinh nghiệm chuyên gia) để có cơ sở đánh giá về tính chính xác, độ tin cậy của định mức dự toán.

³ Định mức dự toán lập theo hướng dẫn quy định tại Thông tư số 06/2016/TT-BXD: các công tác khoan hạ cọc BTLL D500 trên cạn bằng tổ hợp máy khoan, cần cẩu, sà lan; tổ hợp cửa van ngăn triều – van phẳng; lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van phẳng; lắp đặt gioăng đáy cửa van cổng ngăn triều – van phẳng; tổ hợp, lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van cung.

⁴ Định mức dự toán lập theo hướng dẫn quy định tại Thông tư số 09/2019/TT-BXD: các công tác thi công rọ đá, thảm đá dưới nước bằng thiết bị thả thảm đá; thi công rọ đá, thảm đá dưới nước bằng cần cẩu.

1.3. Về nội dung định mức:

Nội dung các định mức cơ bản đã đủ các thành phần, hướng dẫn quy định áp dụng, tên, đơn vị tính, thành phần công việc, bảng định mức. Tuy nhiên, còn tồn tại chung một số nội dung như sau:

- Nội dung một số phiếu khảo sát chưa thể hiện đầy đủ các thông tin về phạm vi thi công, nội dung thành phần công việc thực hiện của từng loại máy thi công,...

- Dữ liệu được sử dụng để xác định hao phí định mức (như hao phí nhân công, hao phí máy thi công,...) được khảo sát, tính toán trên cơ sở toàn bộ thời gian từ lúc bắt đầu đến lúc kết thúc của từng ngày thi công; chưa xác định rõ chi tiết thời gian theo từng bước công việc⁵; chưa thuyết minh rõ cơ sở tính toán, xác định thành phần hao phí định mức ca máy thi công⁶ phục vụ xác định giá ca máy. (*chi tiết của từng định mức nêu tại mục II phụ lục này*)

Do đó, đề nghị rà soát, đảm bảo căn cứ xác định hao phí định mức dự toán của từng công tác thi công xây dựng.

II. Nội dung lưu ý cụ thể:

2.1. Về định mức công tác khoan hạ cọc BTLT D500mm trên cạn:

Rà soát tên định mức⁷ (thể hiện rõ thông số kỹ thuật của máy thi công, biện pháp thi công, phạm vi thi công), đơn vị tính định mức đảm bảo phù hợp với thành phần hao phí định mức, hồ sơ xác định định mức để phục vụ xác định đơn giá xây dựng trong lập dự toán.

2.2. Về nhóm định mức công tác thi công rọ đá, thăm đá dưới nước bằng thiết bị thả thăm đá; công tác thi công rọ đá, thăm đá dưới nước bằng cần cẩu:

- Rà soát, thuyết minh rõ cơ sở, căn cứ xác định các thành phần hao phí vật liệu⁸ đảm bảo phù hợp với hồ sơ thiết kế, điều kiện thi công của công trình.

- Rà soát các phiếu khảo sát về số lượng, thời gian thi công của nhân công, máy thi công theo từng bước công việc⁹; hao phí định mức nhân công, máy thi công xác định trên cơ sở hao phí toàn bộ thời gian từ lúc bắt đầu đến lúc kết thúc của từng ngày thi công của công tác¹⁰. Do đó, đề nghị rà soát thành phần hao phí,

⁵ Như đối với công tác công tác thi công rọ đá, thăm đá dưới nước bằng thiết bị thả thăm đá; công tác thi công rọ đá, thăm đá dưới nước bằng cần cẩu;...

⁶ Như: rà soát nguyên nhân bổ sung hao phí nhân công lái máy sà lan; cơ sở xác định hao phí cần trục bánh xích 650T; cần trục bánh hơi 170T; trạm trộn 1000L;...

⁷ Tên công tác thi công trên cạn, tuy nhiên thành phần định mức có các công tác thi công dưới nước.

⁸ Ví dụ: như hao phí vật liệu lưới thép và thép buôc (thành phẩm rọ định hình mua thương mại hay thành phẩm thi công lắp đặt tại công trình làm cơ sở đánh giá hao phí vật liệu, nhân công tránh trùng lặp hao phí); thuyết minh cơ sở hao phí rọ thép, thăm thép, khối lượng đá;...

⁹ Như: phiếu khảo sát chỉ thể hiện tổng số lượng nhân công, máy thi công theo ngày, chưa chi tiết theo từng bước công việc.

¹⁰ Như: hao phí thiết bị thăm đá, máy đào bánh xích 0,5m³, cần cẩu bánh xích,... được xác định trên cơ sở toàn bộ thời gian thực hiện trong ngày của công tác (từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc của từng ngày). Do đó, cần rà soát đối với các thời gian máy có thể không tham gia hoạt động trực tiếp theo quy trình kỹ thuật.

dữ liệu tính toán, đảm bảo xác định đúng đủ phù hợp với biện pháp thi công, yêu cầu thiết kế, điều kiện thi công thực tế thi công tại công trường.

- Định mức thi công rọ đá, thảm đá được xác định cho nhiều loại kích thước, tuy nhiên hồ sơ xây dựng định mức chỉ khảo sát một số kích thước phổ thông như rọ (2x1x0,5m; 2x1x1m), thảm (4x2x0,5m; 6x2x0,3m; 10x2x0,3m) và xác định hao phí thi công các rọ, thảm kích thước còn lại trên cơ sở tính toán quy đổi theo tỉ lệ chênh lệch kích thước của các rọ đã khảo sát¹¹. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn lập có trách nhiệm rà soát, kiểm soát tính chính xác của dữ liệu sử dụng để xác định hao phí định mức để xác định đúng, đủ chi phí đầu tư xây dựng của công tác đảm bảo phù hợp với điều kiện thi công và biện pháp thi công của công trình.

2.3. Về nhóm định mức công tác tổ hợp cửa van ngăn triều – van phẳng; công tác lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van phẳng; công tác lắp đặt gioăng đáy cửa van cổng ngăn triều – van phẳng; công tác tổ hợp, lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van cung:

- Dự án gồm các cửa van ngăn triều (van cung; van phẳng) với thông số kích thước, yêu cầu kỹ thuật khác nhau, tuy nhiên hồ sơ xây dựng các định mức chỉ xác định định mức chung với các công tác tổ hợp, lắp đặt cửa van cổng, lắp đặt gioăng đáy cho các loại kích thước van cổng của dự án¹². Do đó, đề nghị rà soát hồ sơ thiết kế, thông số kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công, hồ sơ thi công của Dự án để xác định danh mục định mức dự toán, hao phí định mức theo từng nhóm công tác tổ hợp, lắp đặt đối với từng loại cửa van có thông số kích thước, yêu cầu kỹ thuật tương đồng để thuận tiện xác định đơn giá xây dựng trong lập dự toán đảm bảo phù hợp quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Ngoài ra, còn một số lưu ý cụ thể như sau:

(i) Định mức công tác tổ hợp cửa van cổng ngăn triều – van phẳng, công tác tổ hợp, lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van cung:

+ Theo thuyết minh, định mức được xác định trên cơ sở số liệu thống kê từ nhật ký thi công của công trình và khảo sát kiểm chứng tại một số ngày trong quá

¹¹Ví dụ:

- Công tác thi công rọ đá, thảm đá dưới nước bằng thiết bị thả thảm đá: Định mức dự toán công tác xây dựng áp dụng theo kích thước rọ, thảm (rọ đá (2x1x0,5m; 2x1x1m); thảm đá (4x2x0,3m; 4x2x0,5m; 4x2x1m; 6x2x0,3m; 8x2x0,3m; 10x2x0,3m)). Tuy nhiên hồ sơ xây dựng định mức chỉ khảo sát thực tế rọ đá (2x1x0,5m; 2x1x1m); thảm đá (4x2x0,5m; 6x2x0,3m; 10x2x0,3m), các kích thước còn lại (4x2x0,3m; 4x2x1m; 8x2x0,3m) xác định trên cơ sở tỉ lệ chênh lệch kích thước của các rọ đã khảo sát.

- Công tác thi công rọ đá, thảm đá dưới nước bằng cần cẩu: Định mức dự toán công tác xây dựng áp dụng theo kích thước rọ, thảm (rọ đá (2x0,5x0,5m; 2x1x0,5m; 2x1x1m); thảm đá (4x2x0,23m; 4x2x0,3m; 4x2x0,5m; 6x2x0,3m; 8x2x0,3m)). Tuy nhiên hồ sơ xây dựng định mức chỉ khảo sát thực tế thảm đá (4x2x0,5m và 8x2x0,3m), các kích thước còn lại xác định trên cơ sở tỉ lệ chênh lệch kích thước của thảm 4x2x0,5m đã khảo sát.

¹² Như: định mức công tác tổ hợp cửa van ngăn triều – van phẳng xác định chung cho các loại cửa van có kích thước, trọng lượng khác nhau; định mức công tác lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van phẳng xác định cho 02 nhóm cửa van 210÷230 tấn và 300÷320 tấn; định mức công tác lắp đặt gioăng đáy cửa van cổng ngăn triều – van phẳng xác định cho 02 nhóm cửa van 210÷230 tấn và 300÷320 tấn;...

trình; do đó cần rà soát nội dung thuyết minh đánh giá mức độ tương đồng của dữ liệu theo hồ sơ nhật ký, biện pháp thi công của công tác so với số liệu khảo sát để đảm bảo phù hợp làm cơ sở xác định định mức. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn rà soát, chịu trách nhiệm tính chính xác dữ liệu sử dụng để tính toán hao phí định mức đảm bảo phù hợp với hao phí thực tế, biện pháp thi công, yêu cầu kỹ thuật của công tác.

+ Hao phí vật liệu¹³ được thuyết minh xác định trên cơ sở số liệu thống kê của Chủ đầu tư, nhà thầu thi công cung cấp, xác nhận. Tuy nhiên, các tài liệu minh chứng kèm theo cần được thuyết minh đánh giá, kiểm chứng sự phù hợp của số liệu hao phí so với quy định tại hồ sơ thiết kế, biện pháp thi công được duyệt và hao phí một số vật liệu phù hợp với máy thi công tương ứng¹⁴. Chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn rà soát và chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu sử dụng để tính toán đảm bảo phù hợp với thiết kế, biện pháp thi công được duyệt và thực tế thi công tại công trình.

+ Danh mục, thành phần hao phí máy thi công (sử dụng nhiều loại cần cầu với các công suất khác nhau như 50T, 80T, 100T, 150T, 275T, 300T,...) trong cùng một định mức công tác tổ hợp. Đề nghị rà soát, đảm bảo phù hợp với biện pháp thi công, hồ sơ thiết kế được phê duyệt của Dự án.

+ Rà soát việc xác định hao phí vận chuyển cửa van phẳng trong thành phần công tác tổ hợp cửa van cổng ngăn triều – van phẳng, đảm bảo phù hợp với quy trình thi công, biện pháp thi công được duyệt của công trình.

+ Công tác tổ chức diễn tập thi công lắp đặt không được thuyết minh trong thành phần công việc của định mức dự toán tuy nhiên hao phí công tác này được tính toán trong định mức công tác thi công lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van phẳng. Ngoài ra, định mức công tác tổ hợp, lắp đặt cửa van cổng ngăn triều – van cổng không bao gồm hao phí tổ chức diễn tập thi công. Đề nghị rà soát, thuyết minh làm rõ làm cơ sở xác định định mức đảm bảo phù hợp quy định.

(ii) Định mức công tác lắp đặt gioăng đáy cửa van cổng ngăn triều – van phẳng:

Hao phí vật liệu được thuyết minh xác định trên cơ sở hồ sơ bản vẽ thiết kế và điều chỉnh với hệ số hao phí của định mức trong hệ thống định mức xây dựng được ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD (như hao phí giăng cao su đáy sử dụng hệ số 1,05 theo hao phí của định mức mã hiệu AL.41210 - thi công khớp nối nãng nước gioăng cao su;...). Đề nghị rà soát, so sánh, đánh giá với hao phí thi công đảm bảo phù hợp thực tế thi công, điều kiện thi công và biện pháp thi công được duyệt.

¹³ Như: đá mài, que hàn, dây hàn, que thổi cực than, sứ lót đường hàn, cáp thép,...

¹⁴ Như: hao phí que hàn tương ứng với hao phí máy hàn;...